

Bản án số: 12/2019/HNGĐ-ST
Ngày 07 tháng 11 năm 2019
“V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Ái

Các Hội thẩm Nhân dân: Bà Đỗ Thị Nga và bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án Nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 145/2019/TLST - HNGĐ ngày 21/6/2019, về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim Ngn, sinh năm 1990;

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh Đc, sinh năm 1981;

Đều trú tại: Số nhà 512, đường Hùng V, khu phố 1, phường Đồng T, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim Ngn trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Minh Đc vào ngày 05/11/2007, trước khi cưới được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Đồng T, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với gia đình nhà chồng tại phường Đồng T, thành phố Vinh Yên. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm trong sinh hoạt và trong cuộc sống hàng ngày. Mặc dù vợ chồng đã cố gắng góp ý với nhau để cùng thay đổi nhưng vẫn không cải thiện được tình cảm, đến tháng 4 năm 2019 mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, chị về nhà mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó,

trong thời gian ly thân hai bên không có quan hệ tình cảm gì. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chi đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Minh Đức.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Thùy L, sinh ngày 22/4/2008 và cháu Nguyễn Tuấn T, sinh ngày 03/11/2009. Ly hôn chị đề nghị được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh Đức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng; khoản có cho vay và công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khoản nợ chung : Không có.

* Bị đơn anh Nguyễn Minh Đức trình bày: Anh thừa nhận toàn bộ lời trình bày của chị Ngn về quá trình tìm hiểu, đăng ký kết hôn nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng cũng như về con chung, tài sản, khoản có, khoản nợ và công sức là đúng. Anh thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, tuy nhiên vì thương con anh không đồng ý ly hôn, tại phiên tòa anh nhận thấy không thể sống chung với chị Ngn được nữa, anh đồng ý ly hôn với chị Ngn.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung như chị Ngn trình bày. Ly hôn anh đề nghị được nuôi cả hai con và không yêu cầu chị Ngn cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung; tài sản riêng; khoản có cho vay và công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khoản nợ chung : Không có.

Quá trình tố tụng, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng các bên không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Kim Ngn và anh Nguyễn Minh Đức thuận tình ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên phát biểu và có quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 55, 57, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326 của Quốc hội. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngn và anh Đức.

Về con chung: Xử: Giao cho chị Ngn được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thùy L, anh Nguyễn Minh Đức nuôi cháu Nguyễn Tuấn T. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Về tài sản chung, tài sản riêng; khoản có cho người khác vay, khoản nợ chung, công sức và các vấn đề khác: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Ngn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị Kim Ngn có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên giải quyết tranh chấp về ly hôn và nuôi con chung. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn cư trú tại phường Đồng T, thành phố Vĩnh Yên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim Ngn và anh Nguyễn Minh Đức kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đồng T, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong sinh hoạt và trong làm ăn phát triển kinh tế. Quá trình phát sinh mâu thuẫn hai vợ chồng đã nhiều lần góp ý xây dựng với nhau để duy trì tình cảm gia đình nhưng không được, vợ chồng tiếp tục mâu thuẫn đến tháng 4/2019 mâu thuẫn trầm trọng, anh chị đã ly thân từ đó đến nay. Trong quá trình ly thân hai bên không có quan hệ tình cảm gì, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng không có kết quả, bản thân anh Đức thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không hàn gắn được, nhưng vì con cái anh không muốn ly hôn, điều đó thể hiện anh không thực tâm muốn đoàn tụ cùng chị Ngn, qua xác minh tại chính quyền địa phương thấy mâu thuẫn giữa anh chị đã thực sự trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tại phiên tòa anh Đức đồng ý ly hôn với chị Ngn, xét thấy việc anh chị thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo Đức xã hội, phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên cần chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngn và anh Đức là có căn cứ.

[4] Về con chung: Anh chị có hai con chung là Nguyễn Thùy L, sinh ngày 22/4/2008 và cháu Nguyễn Tuấn T, sinh ngày 03/11/2009. Ly hôn cả chị Ngn và anh Đức đều đề nghị được nuôi 02 con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy nguyện vọng nuôi con của anh chị là chính đáng. Qua quá trình làm việc xét thấy anh Đức làm nghề sửa xe máy thu nhập 5.000.000 đ/ tháng, nếu giao cả 02 con cho anh nuôi dưỡng không phù hợp với điều kiện kinh tế của anh, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các cháu, hơn nữa chị Ngn có nghề nghiệp thu nhập ổn định vì vậy cần giao cho chị Ngn, anh Đức mỗi người nuôi một cháu là phù hợp, do cháu Tú còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ, cháu Linh lớn hơn tự chăm sóc được bản thân cần giao cho anh Đức nuôi dưỡng là có căn cứ phù hợp với thực tế.

[5] Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung: Do các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản, công sức, công nợ và vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết theo nguyên tắc quyền quyết định và định đoạt của đương sự được quy định tại khoản 1 Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Về án phí: Chị Ngn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí Tòa án; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim Ngn và anh Nguyễn Minh Đc.

2. Về con chung:

Xử: Giao cho chị Nguyễn Thị Kim Ngn được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tuấn T, sinh ngày 03/11/2009, anh Nguyễn Minh Đc được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thùy L, sinh ngày 22/4/2008, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị Ngn, anh Đc có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản, công sức, công nợ và các vấn đề khác: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim Ngn phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0004498 ngày 20/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên; chị Ngn đã nộp đủ án phí.

Chị Ngn, anh Đc có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tp Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Các đương sự trong vụ án;
- Ủy ban nhân dân phường Đồng T, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (ĐKKH năm 2007);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Minh Ái